

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày 12/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tường Thị Tuyết

Bà Nguyễn Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân
KHU VỰC X - Lào Cai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KHU VỰC X - Lào Cai tham gia phiên
tòa:** Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát cũ, tỉnh Lào Cai; Địa chỉ: Thôn 4, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026; Quyết định thay đổi Thư ký số 02/2026/QĐ-TA ngày 24/4/2026; Quyết định thay đổi Thẩm phán số 01/2026/QĐ-TA ngày 24/4/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tráng A G; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1995 tại: xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn Cửa Suối, xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không. Số CCCD: 010095001667; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Tráng A Sùng (đã chết) và con bà Vừ Thị Bia, sinh năm 1974. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 105/2024/QĐ-TA. ngày 18/10/2024 của TAND huyện Bát Xát áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, từ 18/7/2024 đến 18/10/2025 chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự; Nhân thân: Bản án số 19/2022/HSST, ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, r Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 21/6/2023 chấp hành xong, đến nay đã được xóa tiền án.

Bị cáo Tráng A G bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2026 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Chị Bùi Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 06/01/2026, Tổ công tác Đoàn Biên Phòng A Mú Sung phối hợp với Đoàn Biên Phòng Trịnh Tường và Công an xã A Mú Sung, làm việc tại đường liên thôn thuộc khu vực thôn Cửa Suối, xã A Mú Sung phát hiện Tráng A G (sinh năm 1995; trú tại thôn Cửa Suối, xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai) có biểu hiện phạm tội về ma túy. Đầu tranh ban đầu, Tráng A G đã khai nhận bản thân là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 393/QĐ-UBND, ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai, đã sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức "hít" vào khoảng 07 giờ ngày 02/01/2026, tại xã Trịnh Tường. Đoàn Biên phòng A Mú Sung đã phối hợp với Trạm y tế xã A Mú Sung xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể của Tráng A G, kết quả: Dương tính với Morphine. Đoàn Biên phòng A Mú Sung tiến hành lập biên bản làm việc, thu mẫu nước tiểu, niêm phong theo đúng quy định trước sự chứng kiến của ông Vàng Láo Tả (sinh năm 1983, trú tại thôn Lũng Pô, xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai).

Nguồn gốc ma túy bị cáo Tráng A G khai nhận: Khoảng 06 giờ sáng ngày 02/01/2026, Tráng A G mang theo một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng từ nhà cậu ruột là Vũ A Tĩnh (sinh năm 1986, địa chỉ tại thôn Bản Lầu, xã Trịnh Tường) đi bộ đến nhà của Sùng A Hòa ở thôn San Hồ, xã Trịnh Tường (Tiến hành xác minh xác định là Sùng A Hòa - sinh năm 1972; địa chỉ thôn San Hồ, xã Trịnh Tường), hỏi mua được của Sùng A Hòa một gói ma túy Heroine được gói bằng nylon màu xanh với giá 50.000 đồng, trên đường quay về thôn Bản Lầu, xã Trịnh Tường, Tráng A G đã đi vào bụi cây ven đường (không nhớ chính xác địa chỉ), sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong vứt bỏ giấy bạc, mảnh nylon và bật lửa tại đây rồi đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 06/01/2026, bị Đoàn Biên phòng A Mú Sung kiểm tra phát hiện dương tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số 101/KL-KTHS, 07/01/2026 của Phòng KTHS - CA tỉnh Phú Thọ kết luận: Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu giữ của Tráng A G, sinh năm 1995, trú tại thôn Cửa Suối, xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai đựng trong chai nhựa, được niêm phong trong bì giấy gửi giám định.

Cáo trạng số 11/CT-VKSLCI-KV ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân KHU VỰC X - Lào Cai truy tố bị cáo Tráng A G về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát KHU VỰC X giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử

phạt bị cáo Tráng A G từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo

Ý kiến bà Bùi Thị Nhung là người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Tráng A G 02 năm tù về tội " Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có tranh luận gì và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên Phòng A Mú Sung, cán bộ của Đoàn Biên Phòng, Cơ quan điều tra , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân KHU VỰC X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo khai nhận: Bị cáo Tráng A G mặc dù biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bản thân là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 393/QĐ-UBND, ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai nhưng ngày 02/01/2026 bị cáo đã mua ma túy về sử dụng, đến ngày 06/01/2026 thì bị phát hiện, do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tráng A G là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải đưa

ra xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung, hành vi của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tráng A G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 19/2022/HSST, ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, r Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 21/6/2023 chấp hành xong, đến nay đã được xóa tiền án.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tráng A G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vấn đề khác:

Đối với mức đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo 02 năm tù, xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu mức đề nghị của người bào chữa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với Sùng A Hòa quá trình điều tra, xác định Sùng A Hòa không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Ngoài lời khai của bị cáo Tráng A G, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của Sùng A Hòa nên chưa đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào điều tra làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo Tráng A G có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Tráng A G phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Tráng A G 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/01/2026.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tráng A G không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KHU VỰC X – Lào Cai (1);
- Công an xã A Mú Sung ; Trại tạm giam số 01, tỉnh Lào Cai; Phòng PV06, PV10 tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (1); Phòng Thi hành án dân sự KHU VỰC X- Lào Cai(1);
- HS THA HS (1); Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung